

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông **Tiêu Quang H** – sinh năm: 1983

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Tùng L** – sinh năm: 1968

Địa chỉ: Ấp D, xã E, huyện F, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Đỗ Hữu N** – sinh năm: 1958

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Tiêu Quang H được quyền sử dụng diện tích đất 46,8m<sup>2</sup> (ký hiệu 1696<sup>12</sup>), tại thửa 1696, loại đất CLN, tờ bản đồ số 07, đất tọa lạc tại Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ, do ông Đỗ Hữu N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT459943, số vào sổ CS02952 được Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp ngày 19/02/2020.

Vị trí, kích thước diện tích đất cụ thể được xác định căn cứ theo Bản trích đo địa chính số 35/TTKTTNMT của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 24/3/2022.

Ông Tiêu Quang H được sử dụng lối đi chung thuộc thửa đất 1696 (của ông Đỗ Hữu N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) thể hiện theo Bản trích đo địa chính số 35/TTKTTNMT của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ, không ai được quyền ngăn cản.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng để làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H như thỏa thuận trên và hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất theo quy định. Chi phí làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H do ông N và ông H liên đới cùng chịu (mỗi bên chịu 50% trên tổng chi phí tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Trường hợp đương sự không tự nguyện thực hiện thủ tục tách giấy, đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đỗ Hữu N để cấp lại cho đương sự theo như thỏa thuận trên.

Về các chi phí tố tụng: Công nhận Nguyên đơn ông Tiêu Quang H đã tự nguyện nộp xong số tiền 8.000.000đồng (*Tám triệu đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Tiêu Quang H tự nguyện nộp số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 18AA-21P/0004143 ngày 10.01.2022 sang án phí (*Công nhận đã nộp xong*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký*)

**Hoàng Ngọc Hạnh**